

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thả

Ông Bùi Đắc Nghĩa

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2023/TLST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: Ấp T, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 072090001681; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án; Tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh D: Bà **Lê Thị Th** - Là Luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Văn R – thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/5/2023, Nguyễn Mạnh D một mình đi đến khu vực cầu La thuộc thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh gặp người đàn ông tên Th1, khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, địa chỉ) để mua 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy với số tiền 1.000.000 đồng và mượn của Th1 bộ dụng cụ để sử dụng, rồi đi về nhà tại Ấp 1, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D đến nhà bạn gái tên Tường Thụy Nhã U, sinh năm 1990 ở ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để phụ sửa nhà, thì có Nguyễn Thế T, sinh năm 1989, ngụ ấp H, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh gọi điện thoại cho D hỏi mua 300.000 đồng ma túy, D đồng ý bán và hẹn đến khu vực gần tiệm vàng thuộc ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giao ma túy. D lấy đoạn ống hút chứa ma túy vừa mua được sót ra một ít vào đoạn ống hút khác và hàn kín 02 đầu lại, sau đó mang đến treo ở hàng rào gần tiệm vàng và điện thoại cho T chỉ vị trí để ma túy, D nhấn số tài khoản cho T để chuyển tiền mua ma túy. Sau khi nhận được ma túy, T chuyển khoản trả tiền cho D. Sau đó, D quay lại nhà U phụ việc sửa nhà, sau khi ăn cơm xong D mang số ma túy còn lại cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng U đi đến nhà nghỉ ABI thuộc ấp H, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thuê phòng số 8 để nghỉ ngơi. Khi vào phòng nghỉ, D lấy đoạn ống hút chứa ma túy ra đổ hết vào bộ dụng cụ để sử dụng. D rủ U sử dụng ma túy nhưng U không sử dụng nên D sử dụng ma túy một mình, D hút khoảng 10 hơi thì ngưng không sử dụng nữa, số ma túy còn lại trong bộ dụng cụ D mang vào cất giấu trong nhà vệ sinh. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/5/2023 thì lực lượng Công an xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến kiểm tra, phát hiện.

Ngoài ra, D còn khai nhận trước đó đã bán ma túy cho nhiều người khác, cụ thể:

- Từ ngày 25/4/2023 đến ngày 02/5/2023: Bán cho Nguyễn Thị M, sinh năm 1990, ngụ ấp 7, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh 03 lần, trong đó 02 lần bán với giá 200.000 đồng/lần, 01 lần bán với giá 300.000 đồng, tại nhà của M; Bán cho Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1984, ngụ ấp H, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh 03 lần, trong đó 02 lần với giá 300.000 đồng/lần, 01 lần giá 200.000 đồng, tại vườn cao su thuộc ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Hùn tiền với Nguyễn Văn T1(Chó con), sinh năm 1994, ngụ ấp B, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để mua ma túy tổng cộng 03 lần, mỗi lần 500.000 đồng để bán lại cho người khác.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Mạnh D đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; D tự khai nhận ra hành vi phạm tội trước đó khi chưa bị cơ quan điều tra phát hiện.

- Kết luận giám định số: 661/KL – KTTHS ngày 09/5/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 vỏ thủy tinh (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1158 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đang tạm giữ: 01 bì thư được niêm phong ghi số 661, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong gồm có 01 (một) bọc nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 0,1063g (không phải một không sáu ba gam); 01 (một) vỏ thủy tinh; 01 (một) đoạn ống hút; 01 (một) chai nhựa; 03 (ba) hộp quẹt gas; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 888312.

Qua xác minh thể hiện, Nguyễn Mạnh D không có tài sản riêng có giá trị nên Cơ quan Điều tra không T1 hành kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSTC ngày 05 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Nguyễn Mạnh D.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh D trình bày lời bào chữa: Thông nhất với nội dung bản cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với hành vi phạm tội của bị cáo D. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo D mà Kiểm sát viên đã nêu, bà hoàn T đồng ý. Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.800.000 đồng tiền thu lợi bất chính nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả. Bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự Quyết định hình phạt D với mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng (D 07 năm tù) đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 25/4/2023 đến ngày 06/5/2023 tại khu vực thuộc xã Suối Dây và xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Mạnh D đã 07 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho người khác sử dụng, thu lợi được 1.800.000 đồng. Ngoài ra, D còn có hành vi tàng trữ 0,1158 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh D về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Mạnh D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; vi phạm khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo D được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử bị cáo D mức án dưới 07 năm tù, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện nay, tình hình mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy đang rất phức tạp để lại nhiều hệ lụy cho xã hội. Bị cáo D là người đã thành niên, biết được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; vi phạm khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an T xã hội tại địa phương nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo bị truy tố điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, nếu áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo D dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thì sẽ không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và đồng thời cũng không có tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nên lời đề nghị của người bào chữa yêu cầu áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Nguyễn Mạnh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú các lần phạm tội trước đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh D là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử phạt với mức án tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian

nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Th1 M, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thế T, Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã Tân Đông và xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với người tên Th1, khoảng 30 tuổi là người đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Mạnh D do D khai không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa T1 hành làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với việc Nguyễn Mạnh D khai nhận hùn tiền cùng với Nguyễn Văn T1 mua ma túy để bán lại nhưng quá trình điều tra T1 không thừa nhận, ngoài lời khai của D không có chứng cứ khác để chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với T1.

Đối với Nguyễn Hữu T2 chủ nhà nghỉ ABI không biết Nguyễn Mạnh D thuê phòng nghỉ để tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính:

[8.1] 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 661, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong gồm có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 0,1063g (không phẩy một không sáu ba gam); 01(một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) đoạn ống hút; 01 (một) chai nhựa; 03 (ba) hột quẹt gas; 01 (một) cây kéo bằng kim loại là vật chứng và là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 888312 của bị cáo Nguyễn Mạnh D là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8.3] Bị cáo Nguyễn Mạnh D trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Th1 M 03 lần, trong đó 02 lần bán với giá 200.000 đồng/lần, 01 lần bán với giá 300.000 đồng; Bán cho Nguyễn Văn Ch, 03 lần, trong đó 02 lần với giá 300.000 đồng/lần, 01 lần giá 200.000 đồng; Bán cho Nguyễn Thế T, 01 lần với giá 300.000 đồng . Tổng cộng là 1.800.000 đồng, bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nhận và tiêu xài hết, nên cần buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng), gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nộp thay cho bị cáo theo biên lai thu tiền số 0002311 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ngày 28/8/2023 sẽ được tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo D.

[9] Bị cáo Nguyễn Mạnh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Nguyễn Mạnh D phải chịu là 09 (chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 661, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong gồm có 01 (một) bọc nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 0,1063g (không phải một không sáu ba gam); 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) đoạn ống hút; 01 (một) chai nhựa; 03 (ba) hột quẹt gas; 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 888312.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 16/8/2023).

- Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D nộp lại số tiền là 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Tạm giữ số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002311 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ngày 28/8/2023 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Mạnh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Báo cho các bị cáo Nguyễn Mạnh D biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- CQ THAHS Công an H.Tân Châu;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan